

Số: 1648331

Giá niêm yết:

KÍCH THƯỚC - KHỐI LƯỢNG:

Kích thước tổng thể (mm)  
Chiều dài cơ sở (mm)  
Bán kính quay vòng tối thiểu (mm)  
Khoảng sáng gầm xe (mm)  
Khối lượng không tải (kg)  
Khối lượng toàn tải (kg)  
Thể tích khoang hành lý (L)  
Dung tích thùng nhiên liệu (L)  
Số chỗ ngồi  
Nguồn gốc

Peugeot 2008 Allure  
719.000.000đ

4300 x 1770 x 1550  
2605  
5400  
175  
1225  
1730  
434  
44  
5  
SX-LR trong nước

Kia New Seltos 1.5 Turbo GT-Line  
764.000.000đ

4365 x 1800 x 1645  
2610  
5300  
190  
1310  
1760  
433  
50  
5  
SX-LR trong nước

DẪN ĐỘNG - KHUNG GẮM:

Loại động cơ  
Dung tích xi lanh (cc)  
Công suất cực đại (hp @ rpm)  
Mômen xoắn cực đại (Nm @ rpm)  
Hộp số  
Hệ thống dẫn động  
Hệ thống treo trước  
Hệ thống treo sau  
Hệ thống phanh trước  
Hệ thống phanh sau  
Thông số lốp xe  
Tiêu thụ nhiên liệu đô thị (L/100km)  
Tiêu thụ nhiên liệu ngoài đô thị (L/100km)  
Tiêu thụ nhiên liệu hỗn hợp (L/100km)  
Chế độ lái

Turbo Puretech  
1199  
133 @ 4000 - 6000  
230 @ 1750 - 3500  
6AT  
Cầu trước (FWD)  
Độc lập Mc Pherson  
Thanh xoắn  
Đĩa  
Đĩa  
215/60 R17  
8  
4,7  
5,9  
Eco/Normal/Sport/Manual

Smartstream 1.5 Turbo  
1497  
158Hp/ 5.500 rpm  
253 Nm/ 1.500 - 3.500 rpm  
7DCT  
Cầu trước (FWD)  
McPherson  
Thanh cân bằng  
Đĩa  
Đĩa  
215/60 R17  
n/a  
n/a  
n/a  
Normal/Eco/Sport

NGOẠI THẤT:

Cụm đèn trước  
Đèn ban ngày LED  
Cụm đèn sau  
Gương chiếu hậu chỉnh điện, gập điện

LED  
●  
LED  
●

LED  
●  
LED  
●

NỘI THẤT - TIỆN NGHI:

Vô lăng bọc da  
Chất liệu ghế  
Ghế người lái chỉnh điện  
Ghế hành khách phía trước chỉnh cơ  
Kính cửa sổ chỉnh điện  
Màn hình đồng hồ đa thông tin  
Màn hình giải trí trung tâm  
Kết nối Apple Carplay/Android Auto  
Số vùng khí hậu điều hòa  
Chìa khóa thông minh  
Khởi động nút bấm

●  
Da  
●  
●  
●  
Analog 3,5  
AVN 7  
Apple Carplay/MirrorLink  
1  
●  
●

●  
Da  
●  
-  
●  
4.2"  
10.25"  
●  
Tự động 2 vùng  
●  
●

|                            |       |       |
|----------------------------|-------|-------|
| Hệ thống âm thanh          | 4 loa | 6 loa |
| Phanh đỗ điện tử           | ●     | -     |
| Móc khóa ghế trẻ em ISOFIX | ●     | ●     |

#### **AN TOÀN:**

|                                         |     |   |
|-----------------------------------------|-----|---|
| Số túi khí                              | 4   | 6 |
| Hệ thống chống bó cứng phanh ABS        | ●   | ● |
| Hệ thống phân phối lực phanh EBD        | ●   | ● |
| Hệ thống hỗ trợ phanh khẩn cấp BA       | ●   | ● |
| Hệ thống cân bằng điện tử               | ●   | ● |
| Hệ thống hỗ trợ khởi hành ngang dốc HLA | ●   | ● |
| Mã hóa chống sao chép chìa khóa         | ●   | ● |
| Cảm biến hỗ trợ đỗ xe                   | Sau | ● |
| Hệ thống hỗ trợ giữ làn đường           | ●   | ● |
| Hệ thống cảnh báo áp suất lốp           | ●   | ● |
| Camera lùi                              | ●   | ● |